TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2024/QĐST-DS	*T, ngày 01 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn Đ; sinh năm 1979.

Địa chỉ: số E ấp B, xã N, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ1; sinh năm 1962.

Địa chỉ: số H ấp N, xã N, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ và cách thức trả nợ: Ông Nguyễn Tấn Đ với ông Nguyễn Văn Đ1 thỏa thuận thống nhất: Ông Nguyễn Văn Đ1 có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Tấn Đ số tiền gốc còn nợ trong hợp đồng vay tài sản là 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng) ngay sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Ông Nguyễn Tấn Đ với ông Nguyễn Văn Đ1 thống nhất:

Ông Nguyễn Văn Đ1 có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) nhưng ông Nguyễn Văn Đ1 được xét miễn nộp tiền án phí Tòa án phải nộp theo đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí Tòa án của ông Nguyễn Văn Đ1 thuộc trường hợp người cao tuổi được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, ông Nguyễn Văn Đ1 không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Tấn Đ có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Do vậy chuyển tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Tấn Đ đã nộp là 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001765 ngày 05/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An thành án phí dân sự sơ thẩm. Như vậy, ông Nguyễn Tấn Đ được hoàn trả lại 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- THA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Liên